TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ

Quảng Yên, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2022/TLST–HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Ngọc A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu 1, phường Ph C, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Vũ Văn Nh, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu 1, phường Ph C, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, 58, 81, 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Ngọc A và anh Vũ Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Trịnh Ngọc A và anh Vũ Văn Nh thống nhất

thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Vũ Văn Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Trường A, sinh ngày 23/02/2018, kể từ tháng 03/2023 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trịnh Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trịnh Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: chị Trịnh Ngọc A và anh Vũ Văn Nh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: chị Trịnh Ngọc A và anh Vũ Văn Nh không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: chị Trịnh Ngọc A tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự ly hôn sơ thẩm 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị Trịnh Ngọc A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010084 ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Trịnh Ngọc A số tiền 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010084 ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Q Y;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q Y;
- UBND phường Ph C (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Phúc Định